

MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Nguyễn Đức Thuận
Bộ môn Hệ Thống Thông Tin
Nguyễn Khắc Dự
Bộ môn Điện Công nghiệp

Trong những năm gần đây, nhà trường rất quan tâm nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên. Từ chương trình các học phần, bài giảng, các biện pháp hỗ trợ giảng dạy..và nhất là phương pháp giảng dạy. Vì thế, hầu như niên học nào việc đăng ký đổi mới phương pháp giảng dạy đều được chú trọng, và là một trong những tiêu chí thi đua. Trong bối cảnh đó, việc đổi mới các phương pháp giảng dạy của các giảng viên trẻ hoa đua nở, cần phải nhìn nhận lại một cách thực chất hơn.

I. Phương pháp giảng dạy ở bậc đại học

Theo Tiến sĩ Shahida Sajjad, Khoa Đào tạo Đặc biệt, Trường đại học Karachi, Pakistan: Hầu hết các sinh viên đánh giá phương pháp thuyết trình là phương pháp giảng dạy hay nhất. Lý do chính là bởi vì giảng viên cung cấp tất cả các kiến thức liên quan đến chủ đề, đó là phương pháp tiết kiệm thời gian, sinh viên chăm chú lắng nghe bài giảng và ghi chú v.v. Các cuộc thảo luận nhóm được đánh giá là phương pháp hay thứ hai vì sinh viên có thể tham gia nhiều vào bài học, học tập hiệu quả hơn, sinh viên không phải học vẹt, và phương pháp này phát triển khả năng sáng tạo của sinh viên ... Sự nhận thức và đánh giá của sinh viên về sự thú vị và hiệu quả của các phương pháp giảng dạy là một cách để đề xuất cải tiến trong quá trình giảng dạy và học tập.

Các phương pháp giảng dạy được đánh giá là thú vị nhất và hay nhất

1. Phương pháp giảng viên thuyết trình

- Tạo ra những ý tưởng mới.
- Tốt cho các lớp học lớn.
- Giảng viên có nhiều kinh nghiệm và nắm vững về môn học, giải thích tất cả các vấn đề và có thể trả lời các câu hỏi của sinh viên.
- Sinh viên có thể hỏi nếu họ thấy có vấn đề cần làm rõ hoặc đặt câu hỏi để hiểu bài giảng.
- Học thông qua lắng nghe.
- Giảng viên giải thích tất cả các vấn đề.
- Người học tự chịu trách nhiệm về việc tiếp thu kiến thức.
- Giảng viên thảo luận toàn bộ chủ đề trong lớp học bằng ngôn ngữ đơn giản để sinh viên có thể dễ dàng hiểu được chủ đề.
- Giảng viên cung cấp tất cả các kiến thức liên quan đến chủ đề.
- Tiết kiệm thời gian vì giảng viên phải hoàn thành bài giảng đúng thời gian.
- Sinh viên đưa ra quan điểm của mình ở phần cuối của bài giảng.
- Sinh viên chăm chú lắng nghe bài giảng và ghi chú vì giảng viên sẽ đặt câu hỏi ở phần cuối của bài giảng.
- Sinh viên biết và hiểu các khái niệm cơ bản.

- Giảng viên biết tất cả các sinh viên nên có thể sử dụng các chiến lược thích hợp với từng lớp để sinh viên hiểu bài.
- Giảng viên chia sẻ thông tin với các sinh viên, do đó tạo ra sự quan tâm đến sinh viên.
- Sinh viên được tham gia vào bài học nhiều hơn khi giảng viên đặt câu hỏi.
- Giảng viên cung cấp các ghi chú.
- Sinh viên dễ dàng hiểu được tất cả các điểm.
- Sinh viên chia sẻ kiến thức với giáo viên.
- Giảng viên là mô hình mẫu cho sinh viên.

2. Phương pháp thảo luận nhóm

- Gia tăng sự tham gia vào bài giảng của sinh viên.
- Sinh viên lắng nghe ý kiến của người khác và bày tỏ ý kiến của mình.
- Thảo luận với giảng viên các vấn đề đã bị bỏ lỡ trong quá trình thảo luận.
- Sinh viên tự học và tìm ra những điểm chính.
- Sinh viên trao đổi ý kiến của họ.
- Sinh viên nhận được quan điểm của tất cả mọi người và không chỉ của những người thường trình bày.
- Sau khi sinh viên thuyết trình và thảo luận, giảng viên sửa chữa điểm sai và khuyến khích điểm của họ.
- Sinh viên có thể tự ghi chú.
- Học tập hiệu quả hơn.
- Họ không phải học vẹt.
- Phát triển sự sáng tạo của sinh viên.
- Gọi lên suy nghĩ giữa các sinh viên.
- Sinh viên có thời gian để chuẩn bị cho chủ đề.
- Sinh viên cần phải có tài liệu và kiến thức trước khi thảo luận hoặc đề xuất.
- Các khái niệm trở nên rõ ràng sau khi thảo luận.
- Mỗi học sinh đưa ra ý kiến của mình.

3. Cá nhân thuyết trình

Hamm (2008) trích dẫn ý kiến của Rafe; "Một bài thuyết trình liên quan đến việc thúc đẩy người nghe chấp nhận một ý tưởng mới, thay đổi một ý kiến hiện tại, hoặc hành động dựa trên một tiền đề nhất định."

- Sinh viên trước hết quán triệt các chủ đề trước khi trình bày, nghĩa là nắm vững chủ đề.
- Làm tăng sự tự tin trong sinh viên.
- Là phương pháp học tốt vì chỉ có duy nhất một sinh viên trình bày.
- Sinh viên tìm kiếm rất nhiều sách để thu thập tài liệu.
- Sự giám sát của giảng viên là quan trọng.

4. Thực hiện các bài tập lớn hoặc viết tiểu luận

- Tăng cường khả năng nghiên cứu về bất kỳ chủ đề nào vì sinh viên phải tìm kiếm các chủ đề từ các cuốn sách và các trang web khác nhau ...
- Chủ động học tập.

5. Bàn bạc, hội ý

- Tạo cơ hội để gặp gỡ nhiều người cùng chuyên ngành.
- Thúc đẩy và tạo động lực cho sinh viên chủ động học tập.
- Một phương pháp học tập thú vị.

6. Hội thảo

- Tạo cơ hội để gặp gỡ nhiều người cùng chuyên ngành.

7. Hội nghị

- Tạo cơ hội để gặp gỡ nhiều người cùng chuyên ngành.
- Tạo mạng lưới làm việc với các trường, các học viện và giáo sư.

8. Động não

- Thú vị hơn
- Nhiều thông tin hơn
- Đạt được kiến thức
- Học tập hiệu quả
- Tăng cường sự tham gia của người học
- Sinh viên đưa ra ý kiến của họ
- Học tập chủ động
- Tư duy sáng tạo được khuyến khích.
- Sinh viên suy nghĩ sâu hơn kiến thức của họ.
- Mỗi người có cơ hội để bày tỏ suy nghĩ của mình.
- Các chủ đề đơn giản có thể được học thông qua các góc độ khác nhau.

9. Diễn kịch

- Phương pháp thú vị.
- Tư duy sáng tạo được khuyến khích.
- Sinh viên suy nghĩ sâu hơn kiến thức của họ.
- Sinh viên thích các tình huống.
- Học tập chủ động.
- Dễ dàng học.

10. Nghiên cứu tình huống

- Học tập chủ động.
- Tư duy sáng tạo được khuyến khích.
- Sinh viên suy nghĩ sâu hơn kiến thức của họ.

Những phương pháp trên có thể mang những tên: ***Phương pháp học theo dự án (Project Based Learning), Phương pháp người học là trung tâm (Learner – Centered), Phương pháp Kỹ thuật tạo ra ý tưởng (Brainstorming), Giảng dạy thông qua tình huống (Case – Study Teaching), Giảng dạy theo kiểu truy vấn (Inquiry – Based Teaching), Giáo dục phản biện (Critical Pedagogy),..***

II. Đổi mới phương pháp giảng dạy hay thay đổi thủ thuật, kỹ năng giảng dạy

Có lẽ, không thể phủ nhận: *không có phương pháp giảng dạy nào có ưu điểm tuyệt đối cho mọi trường hợp. Mỗi phương pháp có ưu điểm và hạn chế riêng, phù hợp cho những trường hợp khác nhau về nội dung và đặc điểm môn học, mục tiêu đào tạo, thời lượng, số lượng sinh viên trong lớp, ... Vì vậy, sử dụng tổng hợp các phương pháp sẽ tạo sự phù hợp tốt nhất theo từng môn học, từng buổi giảng, thậm chí từng nội dung trong mỗi tiết học.* Vậy mà, đôi khi bỏ qua cái nghĩa “cao quý” của phương pháp giảng dạy, **hiều giảng viên đã đăng ký “đổi mới phương pháp giảng dạy” hàng năm** với bảng thuyết minh và phương pháp sử dụng tên của phương pháp rất dài hàn lâm.

Không thể phủ nhận cũng không ít thầy cô tâm huyết với nghiệp làm thầy, trăn trở, đã cố gắng tìm và áp dụng những phương pháp giảng dạy thích hợp để sinh viên của mình có được lượng thông tin đầy đủ nhất, chính xác, khoa học nhất. Nhưng vẫn cũng không ít thầy cô đã đăng ký đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm đạt được tiêu chuẩn thi đua, nên sự đổi mới trở thành “màu mè”, đôi khi làm lệch lạc và giảm hiệu quả nội dung cần truyền đạt của môn học.

Tuy hàng năm, việc đổi mới phương pháp giảng dạy như một rừng hoa, nhưng chưa có sự tổng kết đánh giá đúng mức. Sự đổi mới kéo dài nhiều năm đã biến sinh viên cứ trở thành “đối tượng thí nghiệm” dài hạn (thí nghiệm trên đối tượng con người là điều tối cần trọng vì sự sai lầm sẽ dẫn đến những hậu quả khó lường!). Không những thế, nhiều giảng viên việc giảng dạy chưa định hình về phương pháp, phong cách và kể cả chuyên môn, việc đổi mới liên tục biến họ thành những “người thầy đa phong cách, nhiều màu sắc” không để lại những dấu ấn trong người học.

Cũng có những giảng viên nhầm lẫn với đổi mới phương pháp giảng dạy và thay đổi thủ thuật, kỹ năng giảng dạy. Thay đổi cách dẫn nhập, thay đổi cách đặt vấn đề hay minh họa để làm bài giảng sinh động hơn, lôi cuốn sự chú ý của người học, đó chưa phải là đổi mới phương pháp. Cần phải nghiên cứu một cách sâu sắc về các phương pháp giảng dạy để thấy được bản chất, cái cốt lõi của mỗi phương pháp. Không thể tập huấn một vài buổi, phổ biến các tên gọi phương pháp, để rồi tiếp cận theo sự sáng tạo của mỗi người. Phải hiểu rằng công việc sáng tạo, và nội dung của phương pháp đã được các nhà sư phạm, tâm lý lớn tổng kết, triển khai, không cần đến sự cải biên vụn vặt nào nữa cả! (?!)

III. Thay lời kết

Với những suy nghĩ như trên, chúng tôi nghĩ rằng đổi mới hay thay đổi một phương pháp giảng dạy để việc giảng dạy được hiệu quả hơn là cần thiết. Nhưng phải hiểu rằng, phương pháp là cái giá để mang lượng kiến thức cần truyền đạt mà thôi. Phương pháp giảng dạy là công cụ phục vụ cho việc truyền tải kiến thức là quan trọng thứ yếu, đứng sau tính đúng, đầy đủ, khoa học của kiến thức cần truyền tải.

Không thể, để việc đổi mới phương pháp giảng dạy trăm hoa đua nở mà không có sự định hướng, đánh giá một cách khoa học. Không thể nói một cách “chủ quan” rằng việc đổi mới đã làm cho sinh viên tiếp thu tốt hơn mà không sử dụng một thước đo chung của các nhà khoa học về giáo dục. Việc làm này không thể do một cá nhân hay những giảng viên giảng dạy chuyên môn thuần túy tự nghiên cứu, triển khai mà là công việc của các đơn vị chuyên trách về làm nhiệm vụ nghiên cứu dạy và học đảm nhận.

Vì vậy để việc đổi mới phương pháp giảng dạy đi vào thực chất hơn, đem lại hiệu quả cao hơn, xin đề nghị một số giải pháp:

- **Có chính sách khuyến khích học tập nâng cao trình độ chuyên môn:** Muốn có giảng viên dạy giỏi, trước hết giảng viên đó phải là người có trình độ chuyên môn cao, chỉ khi nắm vững chuyên môn lúc đó giảng viên mới tiếp cận được các phương pháp giảng dạy một cách khoa học và tự tin đứng trước bục giảng.

- **Có chính sách, chế độ khuyến khích giảng viên nâng cao nghiệp vụ sư phạm:** Chú trọng đến việc tôn vinh những giảng viên mô phạm, xuất sắc nhằm khích lệ sự phấn đấu của giảng viên. Hàng năm, căn cứ vào “phiếu điều tra sinh viên” và kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên, nhà trường chọn ra những giảng viên xuất sắc, lập giải thưởng dành cho họ (tuy nhiên, cần xem xét lại các tiêu chí của phiếu điều tra). Những giảng viên này được vinh dự giới thiệu trước toàn trường trong những dịp lễ quan trọng, được mời nói chuyện nhằm truyền đạt kinh nghiệm cho đồng nghiệp vv... Nhà trường phối hợp với trung tâm hỗ trợ giảng viên “sử dụng” ngay các giảng viên xuất sắc của trường tổ chức những lớp học, những lớp tập huấn miễn phí về chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên. Tránh việc đăng ký đổi mới phương pháp giảng dạy làm tiêu chí thi đua mà không có đánh giá tính hiệu quả hay phản biện thực sự.
- **Thành lập trung tâm hỗ trợ giảng dạy cho giảng viên:** Cần phải có đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ nghiên cứu dạy và học. Tuy nhiên để không tạo thêm biên chế và hoạt động có hiệu quả, nhân sự của đơn vị này là các giảng viên thuộc các khoa đào tạo của trường được tập hợp lại, vừa tham gia giảng dạy ở các khoa vừa làm nhiệm vụ nghiên cứu về dạy và học dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban giám hiệu trường đại học. Việc giảng dạy và nghiên cứu phải luôn gắn kết với nhau không tách rời nhau, người thoát ly công tác giảng dạy thì không thể hoạt động ở nhóm này.
- **Chức năng:** Đơn vị này có chức năng chính sau:
 - Thiết kế chương trình, phương pháp giảng dạy và đánh giá, sử dụng công nghệ dạy học, thiết kế và ứng dụng các phần mềm phục vụ đào tạo hỗ trợ nghiệp vụ sư phạm cho tất cả giảng viên của trường. Nghiên cứu cách sử dụng Hồ sơ học tập trực tuyến ([ePortfolios](#)) và Ma trận đánh giá ([Rubrics](#)) – đây là hai thế mạnh trong nghiên cứu ứng dụng về giảng dạy đại học hiện nay.
 - Gắn kết giữa các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và công nghệ thông tin trong cùng một đơn vị để cùng làm việc theo những mục tiêu chung.
- **Nhiệm vụ:**
 - Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ dạy học mới và các phần mềm phục vụ dạy học và đánh giá
 - Hỗ trợ giảng viên các khoa, bộ môn trong công tác đào tạo: thiết kế chương trình, đánh giá, sử dụng công nghệ và phần mềm dạy học, cung cấp thông tin, tư vấn và tổ chức tập huấn về nghiệp vụ sư phạm. Có riêng một phòng máy tính để hỗ trợ bất cứ giảng viên nào có nhu cầu tìm hiểu về các phần mềm phục vụ dạy học.
 - Giúp giảng viên phát triển và sử dụng phương pháp giảng dạy tương tác và các phương pháp học tích cực để họ có thể trình bày tài liệu môn học theo các cách và quan điểm khác nhau.
- phương pháp giảng dạy mới để đạt được mục tiêu.
- **Thay đổi hệ thống đánh giá kết quả học tập** theo hướng nhấn mạnh cách đánh giá theo quá trình dưới nhiều hình thức đa dạng thay vì chỉ dựa vào kết quả kiểm tra cuối cùng như phương pháp truyền thống; chú trọng đánh giá khả năng tư duy sáng tạo, độc lập giải quyết đề, kỹ năng làm việc, thay vì chỉ kiểm tra kiến thức. Nhìn chung, hệ thống đánh giá hoàn toàn tương thích với mục tiêu môn học, phù hợp với chuẩn đầu ra mong muốn.
- **Tổ chức lớp học nhỏ** (không quá 40 sinh viên), phòng học trang bị tiện nghi và linh hoạt; khai thác tối đa hệ thống công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy, học tập và quản lý;

đảm bảo đầy đủ học liệu, tài liệu tham khảo; trang bị phòng trợ giảng, phòng học nhóm cho sinh viên v.v...

- **Triển khai công tác trợ giảng**, hỗ trợ đắc lực cho cả giảng viên lẫn sinh viên. Trợ giảng là cầu nối giữa giảng viên và sinh viên, thực hiện hàng loạt nhiệm vụ nhằm giúp giảng viên triển khai có hiệu quả các phương pháp giảng dạy tích cực, trợ giúp và hướng dẫn sinh viên nâng cao chất lượng theo phương pháp học tập chủ động.

Trên đây là một vài ý kiến của chúng tôi nhân các hội thảo đổi mới giảng dạy ở các Khoa trong niên học này. Rất sự quan tâm và trao đổi của quý đồng nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

[1] PGS.TS Ngô Tứ Thành - *Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông*, **Một số giải pháp khuyến khích giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy.**

[2] TS. Shahida Sajjad, Khoa Đào tạo Đặc biệt, Trường đại học Karachi, Pakistan, **Phương pháp giảng dạy hiệu quả ở bậc Đại học.**

[3] Nguyễn Văn Thiên, **Một số phương pháp giảng dạy mới nhằm phát triển tư duy sáng tạo cho người học.**